

Website: <https://www.bienhoatx.com>
Email liên lạc: datlam1951@yahoo.com

Email liên lạc: datlam1951@yahoo.com

[illegible]

Bản đồ chung Nam Kỳ thuộc Pháp được vẽ bởi M. Bigrel, Tư Lệnh Tầu Khu Trục; từ các tài liệu gần đây nhất được thu thập

theo lệnh của **Chuẩn** Đô Đốc Dupré, Thống Đốc Nam Kỳ-Đông Dương, được công bố tại Naval Depot and Plan. 1872-1873.

* Bản đồ gồm 20 tờ cực kỳ hiếm hoi của Đông Dương thuộc Pháp, được xuất bản bởi Depot de la Marine của Pháp.

"Carte Generale de la Cochinchine Francaise", hay "Bản Đồ Chung Nam Kỳ Thuộc Pháp" trình bày một bức tranh đáng chú ý về quá khứ thuộc địa của Pháp ở Đông Nam Á.

Được vẽ bởi Theophile Bigrel, bản đồ này được biên soạn từ các tài liệu gần đây nhất có sẵn vào thời điểm đó, theo lệnh của M. le Contre-Amiral Dupré, Thống Đốc Nam Kỳ, và được xuất bản bởi 'Depot et plan de la Marine', trong thời kỳ đỉnh cao của sự bành trướng thuộc địa Pháp trong khu vực.

Bản đồ mô tả ranh giới của Nam Kỳ, một khu vực nằm ở miền Nam Việt Nam ngày nay, trong thời kỳ Pháp Thuộc. Bản đồ được chi tiết tỉ mỉ, với các đặc điểm địa hình như sông, núi, bờ biển được phác họa với độ chính xác ấn tượng. Nó cung cấp một cái nhìn toàn diện về khu vực, thể hiện các chi tiết quan trọng như các đơn vị hành chính, các thành phố lớn, các tuyến giao thông và tài nguyên thiên nhiên, phục vụ như một minh chứng cho sự quan tâm và tham gia của Pháp vào Nam Kỳ vào cuối thế kỷ 19.

Các chú thích của bản đồ, cũng được viết bằng tiếng Pháp, cung cấp những hiểu biết có giá trị về bối cảnh kinh tế, chính trị và xã hội của Nam Kỳ thuộc Pháp. Ví dụ, các khu vực được đánh dấu là đồn điền "gạo" hoặc "cao su" cho thấy việc khai thác tài nguyên thuộc địa là trung tâm của nền kinh tế Pháp. Vị trí của các trung tâm hành chính, đường dây điện báo, chợ và đường bộ phản ánh

ý định của Pháp nhằm kiểm soát và thiết lập quản trị hiệu quả đối với khu vực.

Dưới đây là một ghi chú dài từ Bigrel, chủ yếu thảo luận về các vấn đề ngôn ngữ, nhưng bao gồm ghi chú sau (dịch từ tiếng Pháp):

“Nhưng có thể khắc phục điều này, bằng cách sửa chữa được thực hiện cẩn thận trong chính đất nước. Năm ngoái, tôi đã bày tỏ về chủ đề này một niềm hy vọng đã nhận được sự khởi đầu của việc thực hiện. Ở Nam Kỳ Đông-Dương, các nhân viên của địa chính đã bắt đầu nghiên cứu của họ, và các sĩ quan phụ trách chính quyền bản địa đã bắt đầu làm việc với sự háo hức, cũng như những người điều hướng các nguồn nước nội địa. Nhờ sự chăm sóc của họ, các tài liệu mới đã được tập hợp lại tại Depot de la Marine với mục đích phiên bản thứ hai của bản đồ mà tôi đã vẽ và, theo lệnh mà ông đã nhận được từ Chuẩn Đô đốc Dupré, M. le lieutenant de'vaisseau Brossard de Corbigny, sẽ xuất bản bản đồ này, ở định dạng thuận tiện hơn”.

Sau đây là ghi chú đầy đủ do Theophile Bigrel cung cấp cho Hội Địa Lý Pháp, như được ghi lại trong Bảng Tin của la Société de Géographie (Paris) (tập IX) trang 532-34 (tháng Giêng đến tháng Sáu năm 1875).

GHI CHÚ TRÊN BẢN ĐỒ TỔNG QUÁT COCHIN-ĐÔNG-DƯƠNG THUỘC PHÁP, CỦA M. BIGREL, CHỈ HUY NAM-KỲ THUỘC PHÁP,

Paris, tháng 12 năm 1874.

Ngài Tổng Thống,

Tôi có vinh dự gửi cho ngài phần bổ sung cho bản đồ chung của Nam Kỳ thuộc Pháp, những tờ đầu tiên mà tôi đã trình bày cho Hội Địa Lý trong năm ngoái.

Khi trình bày về công việc này và về đối tượng mà nó đã được thực hiện, tôi đã chỉ ra những khó khăn mà thiên tài đặc biệt của các ngôn ngữ đơn âm phản đối việc vẽ một bản đồ địa lý cho các quốc gia nơi các ngôn ngữ này được sử dụng.

Chi tiết này dường như được Hội quan tâm, tôi nghĩ rằng thật hữu ích khi quay trở lại với nó bằng cách ủy quyền cho chính mình, để xử dụng nó một cách đầy đủ hơn, với những dấu hiệu mà tôi nợ lòng tốt của Trung Úy Philastre, thanh tra các vấn đề bản địa ở Nam Kỳ-Đông-Dương và là nhà Hán Học nổi tiếng.

Rõ ràng có nguồn gốc từ tiếng Trung Hoa, trong đó nó dường như là một phương ngữ rất cổ xưa, ngôn ngữ An-Nam bao gồm các đơn âm tiết, với ít biến thể, thể hiện những ý tưởng hoàn toàn khác nhau tùy theo giai điệu mà chúng được phát âm. Tuy nhiên, một cách diễn đạt chính xác hơn sẽ phải được tìm thấy để truyền đạt một đặc thù mà việc thực hành các ngôn ngữ Châu Âu không chuẩn bị cho người ta áp dụng; Vì thật sai lầm khi một số tác giả nghĩ rằng họ có thể kết nối với hệ thống âm nhạc, sự phát ra âm thanh mà các ngôn ngữ Trung Hoa và An-Nam được sáng tác. Ý nghĩa của "giai điệu" trong các ngôn ngữ này trong thực tế được phân biệt không phải bởi số lượng rung động âm thanh, phù hợp, mà bởi phương thức sử dụng bộ máy phát âm đặc biệt cho mỗi ngôn ngữ. Do đó, ý nghĩa cho một người bản địa sẽ thay đổi hoàn toàn tùy theo việc âm thanh, ví dụ, là kết quả của một khát vọng hay một sự phát ra giọng nói đơn giản.

Đây là khó khăn chính mà việc nghiên cứu ngôn ngữ An-Nam trình bày cho người Châu Âu; nó cũng là nguyên nhân sẽ làm cho việc tái tạo ngôn ngữ này trong các nhân vật của chúng ta trở nên

khó hiểu mà không cần thêm một số phần phụ nhằm thể hiện những gì được gọi là ngữ điệu của nó.

Do đó, không dễ để thay thế bảng chữ cái ngữ âm thuần túy của chúng ta bằng các ký tự tư tưởng của người Trung Hoa, thường được sử dụng ở Nam Kỳ - Đông Dương, cũng như chữ viết phiên âm ý thức hệ, một phần được người An Nam vay mượn từ văn học của Đế Quốc Thiên Thê. Mặt khác, các Giáo Phụ Dòng Tên, những người đảm nhận nhiệm vụ này, đã không thể áp dụng tất cả các phương pháp mong muốn, vì các quốc tịch khác nhau mà họ thuộc về không cho phép họ nhận thức thống nhất về những âm thanh mà họ đề xuất tái tạo. Công việc của họ không kém phần đáng chú ý, và, mặc dù bị tấn công mạnh mẽ trong mười lăm năm qua, phương thức do những người truyền giáo này nghĩ ra vẫn hầu như được áp dụng phổ biến ở thuộc địa của chúng tôi. Nó đủ để nhớ lại, với tất cả độ chính xác cần thiết, giá trị của âm thanh của ngôn ngữ Trường Sơn. Nhưng đây là một kết quả chỉ có thể đạt được bởi một sự phức tạp cực đoan do việc sử dụng sáu dấu, một thanh và râu hoặc móc, không quan trọng trong mắt những người sao chép Châu Âu, thường bị họ bỏ qua hoặc nhầm lẫn. Tuy nhiên, điều quan trọng là phải nhấn mạnh vào điểm này mà không có những dấu hiệu về giọng điệu, các từ An-Nam, được viết bằng bảng chữ cái của chúng tôi, không có ý nghĩa với người bản địa. Có thể là như vậy, phương thức đại diện trong câu hỏi đã trở nên rất quen thuộc với người An Nam và được sử dụng chung trong số họ. Ngoài thực tế là lợi ích của chúng tôi là khuyến khích sử dụng nó, tôi đã phải tính đến, từ quan điểm địa lý, tầm quan trọng đặc biệt của một hệ thống chữ viết cho phép người nước ngoài đi du lịch trong nội địa Nam Kỳ-Đông Dương dễ dàng có được các hướng cần thiết cho hướng đi của tuyến đường của họ.

Vì vậy, tôi đã có được chính mình. Tôi nóng lòng muốn áp dụng nó một cách chính xác trong việc phác thảo bản đồ mà tôi đặt

trước mắt Hội Địa lý. Thật không may, tên của các địa điểm, mà tôi phải sao chép, thường được mọi người thu thập. Có những người hoàn toàn xa lạ với ngôn ngữ An-Nam, và một số người trong số họ do đó được viết rất không chính xác.

Nhưng có thể khắc phục điều này, bằng cách sửa chữa cẩn thận được thực hiện trong chính đất nước. Năm ngoái, tôi đã bày tỏ một hy vọng về vấn đề này, điều đã bắt đầu được thực hiện. Ở Nam Kỳ-Đông Dương, các thư ký của cơ quan đăng ký đất đai đã bắt đầu nghiên cứu của họ, và các sĩ quan phụ trách chính quyền bản địa đã hào hứng bắt đầu làm việc, cũng như những người điều hướng các con sông nội địa. Nhờ sự chăm sóc của họ, các tài liệu mới đã được thu thập tại Kho Hải Quân cho phiên bản thứ hai của bản đồ mà tôi đã vẽ và, theo lệnh mà anh ta nhận được từ Chuẩn Đô Đốc Dupré, Trung Úy Brossard de Corbigny sẽ xuất bản bản đồ này, theo định dạng thuận tiện hơn.

Do đó, động lực đã được đưa ra, và chính phủ Nam Kỳ-Trung Quốc tiếp tục kêu gọi một thiện chí luôn sẵn sàng cống hiến khi đó là vấn đề về lợi ích của khoa học và những lợi ích đó. của đất nước, không thể nghi ngờ về sự tiến bộ nhanh chóng của một công việc mà tôi vinh dự có thể tham gia.

Hữu Hiền

Tài liệu sưu tầm:

* Thailand, Cambodia, Vietnam Map By Theophile Bigrel / Depot de la Marine. Carte Generale de la Cochinchine Francaise Dressée par M. Bigrel, capitaine de Frégate, d'après les documents les plus récents réunis par ordre de M. le Contre-Amiral Dupré, gouverneur de Cochinchine. Publié au dépôt et plan de la Marine. 1872-1873. [19 maps and title sheet]

Theophile Bigrel / Depot de la Marine